

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Chiến, bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Đặng Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Quỳnh H - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 206/2020/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và Tên: Lê Đình C; Sinh năm: 28/04/1984; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Đ, huyện S, Thành phố H.

Nơi cư trú: Xóm 6, xã N, Thành phố V, tỉnh N.

Nghề Nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hóa: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Con ông: Lê Đình H (Đã chết)

Con bà: Lê Thị D - Sinh năm 1956.

Vợ: Trần Thị L - Sinh năm 1990.

Con: Có 02 con, (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016).

Đều trú tại: Xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh N.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 28/11/2019 được tại ngoại tại địa phương, chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Quỳnh L - sinh năm 2002 (Đã chết)

Trú tại xóm 6, xã NL, thành phố V, tỉnh N

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: bà Nguyễn Thị N

Trú tại xóm 6, xã NL, thành phố V, tỉnh N - Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đặng Văn T, sinh năm 2002

Trú tại xã Tam Hợp, huyện Q, tỉnh N - vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, Lê Đình C (Có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ) điều khiển xe ô tô biển số 37 C-245.93

, loại xe ô tô nhãn hiệu NIS SAN, bán tải đi trên quốc lộ 1A theo hướng từ Hà Nội đi trung tâm thành phố V, tỉnh N (hướng Bắc –Nam) khi xe ô tô 37 C-245.93 đi đến đoạn đường Km 454 + 500 (thuộc xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh N) thời tiết bình thường, mặt đường nhựa bằng phẳng, phía trước hướng đi không bị tầm nhìn che khuất, Lê Đình C trong quá trình điều khiển xe ô tô đã ngủ gật nên đã để ở góc trước bên phải đầu xe ô tô đâm vào đuôi xe mô tô 37 D1-82691 do Đặng Văn T, (sinh năm 2002, trú tại xã Tam Hợp, huyện Q) chở theo sau chị Nguyễn Thị Quỳnh L (sinh năm 2002, trú tại xóm 6, xã NL, thành phố V, tỉnh N) điều khiển đang di chuyển cùng chiều phía trước.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Quỳnh L bị ngã xuống đường chết tại chỗ.

Anh Đặng Văn T cũng bị xây xước nhẹ nhưng từ chối giám định.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 23 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, ghi nhận: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là Quốc lộ 1A (đoạn km 454+500) thuộc thuộc xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh N. Quốc lộ 1A đoạn này chạy theo hướng Bắc – Nam, hướng Bắc đi Hà Nội, hướng Nam đi trung tâm thành phố V, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách chia đường thành hai phần đường, trong đó mỗi phần đường rộng 9,7m.

Lấy cột mốc H5/454 làm điểm mốc, lấy mép đường phía Tây của phần đường phía Tây Quốc lộ 1A làm mép đường chuẩn.

Xe ô tô biển số 37C-245.93 đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc. Cách điểm mốc về phía Nam 65m, cách mép đường chuẩn 1,65m là vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải xe. Khoảng cách từ vị trí hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau bên phải đến mép đường chuẩn là 1,7m.

Xe mô tô biển số 37D1-826.91 nằm ngã nghiêng sang trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam. Cách điểm mốc về phía Bắc 8m, cách mép đường chuẩn 1,85m là vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe. Khoảng cách từ vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau xe đến mép đường chuẩn là 1,4m.

Tử thi Nguyễn Thị Quỳnh L nằm ngửa trên mặt đường, đầu quay hướng Tây Bắc, hai chân quay hướng Đông Nam. Cách vị trí hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 37D1-826.91 về phía Bắc 2,5m, cách mép đường chuẩn 2,5m là vị trí điểm chính giữa hai gót chân tử thi. Khoảng cách từ vị trí đỉnh đầu tử thi đến mép đường chuẩn là 1,2m.

Vết trượt xước mặt đường, vĩa hè dài 35,2m. Đoạn đầu dấu vết chiều hướng từ Đông Bắc đến Tây Nam, đoạn sau của dấu vết có chiều hướng từ Tây Bắc đến Đông Nam. Cách vị trí giữa hai gót chân tử thi về phía Bắc 30m, cách mép đường chuẩn 2,8m là vị trí điểm đầu dấu vết. Điểm cuối dấu vết ở vị trí giữa xe mô tô biển số 37D1-826.91. Vết trượt cao su trên vĩa hè và mặt đường dài 71m, có chiều hướng từ Bắc đến Nam. Điểm đầu dấu vết nằm trên thành bờ vĩa hè, cách vị trí hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 37D1-826.91 1,7m (về phía Nam). Điểm cuối dấu vết nằm ở vị trí mặt lăn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 37C-245.93.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ 05 phút ngày 26/11/2019 ghi nhận:

+ Đối với xe ô tô biển số 37C-245.93: Góc bên phải phần đầu xe gồm: Hệ thống ba đèn xóc, chắn bùn bánh trước, phần phía trước tai xe, kính đèn pha bị trượt xước, cong vênh nhựa, kim loại, kính, kích thước (78 x 48)cm, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau. Trên bề mặt dấu vết bám dính nhiều xơ sợi vải, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 106cm. Mặt ngoài tai xe bên phải có dấu vết trượt xước, móp lõm, kích thước (15 x 4)cm, chiều hướng dấu vết từ trước ra sau. Điểm đầu dấu vết cách mặt trước đầu xe 117cm, cao cách mặt đất 76cm. Lốp trước bên phải: Mặt lăn tại vị trí đối diện với dãy chữ “HANKOOK” có vùng dấu vết trượt khuyết, rách thủng cao su, kích thước (30 x 12)cm. Thành ngoài vị trí chữ “NK” trong dãy chữ “HANKOOK” có dấu vết đứt thủng lốp kích thước (12 x 8)cm. Cách dấu vết này 25cm theo chiều quay tiến bánh xe cũng có vết đứt thủng lốp kích thước (10 x 7)cm. Cách chữ “H” trong dãy chữ “HANKOOK” 17cm ngược chiều quay tiến bánh xe có dấu vết đứt thủng lốp kích thước (11 x 6)cm. Mặt trước vành tăng búa, vị trí cách lỗ chân van 43cm theo chiều quay tiến bánh xe có dấu vết trượt khuyết vành kích thước (2,6 x 1,2)cm. Mặt ngoài vành tăng búa vị trí cách dấu vết mô tả trên 26cm có dấu vết trượt khuyết kim loại kích thước (1 x 0,5)cm. Mặt ngoài trước vành tăng búa vị trí cách lỗ chân van 55cm ngược chiều quay tiến bánh xe có dấu vết trượt khuyết kim loại không liên tục kích thước (4 x 0,8)cm. Thành ngoài lốp này vị trí tiếp giáp giữa thành lốp và mặt lăn có các dấu vết trượt sáng cao su không liên tục. Gáo, kính và cần gương chiếu hậu bên phải bị nứt vỡ, trượt xước, đứt gãy, bám dính xơ sợi vải, chiều hướng trước ra sau. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 128cm.

+ Đối với xe mô tô biển số 37D1-826.91: Các dấu vết phía bên trái xe: Khung xe phía sau bị đẩy cong theo chiều hướng sau ra trước, từ dưới lên trên, mặt dưới khung xe bị trượt xước, cong vênh, nứt gãy, kích thước (39 x 2,5)cm. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 73cm. Phần sau của ốp nhựa thân xe bị mài trượt, nứt vỡ, bề mặt bám dính chất màu đen kích thước (60 x 17)cm. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 73cm. Giá đỡ chân sau bị đẩy cong gập theo chiều từ sau ra trước, bề mặt dấu vết có nhiều dấu vết xây xước kim loại không liên tục. Ốp nhựa bảo vệ phía ngoài hộp xích bị đứt gãy, mặt ngoài bám dính nhiều chất màu đen. Đầu sau của giá bắt cố định trục bánh sau với thân xe bị trượt xước, cong vênh, chiều hướng từ sau ra trước, kích thước (6 x 3)cm. Ốc điều chỉnh xích gắn ở đầu sau giá này cũng bị trượt xước, cong gập hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu đen.

- Biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Quỳnh L hồi 0 h 10 phút ngày 22 tháng 11 năm 2019 ghi nhận: Tử thi phía trên bên ngoài mặc áo khoác màu trắng đen, bên trong mặc áo phông ngắn tay có cổ màu xanh; phía dưới bên ngoài mặc quần dài màu đen, bên trong mặc quần lót màu nâu. Chiều dài tử thi 150cm, thể trạng trung bình. Vùng đầu phía bên phải, cách trên trước đỉnh vành tai phải 7cm, cách sau đường chân tóc trán 5cm có một vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định, kích thước (15 x 8)cm. Trên vùng này có một vết thương kích thước 9 x 2)cm. Toàn bộ vùng trán, mặt bị xây xước, mài miết, mắt

lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (3,2 x 1,8)cm. Khám trong: Đầu: Tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng; xương hộp sọ bị vỡ, đoạn đo được có kích thước (7,5 x 0,5)cm; máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

- Kết luận giám định số: 15/KLGD-KTHS (DVCH) ngày 17/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “ Ngay trước thời điểm xe mô tô 37 D1-826.91 di chuyển trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Hà Nội đi trung tâm thành phố V (hướng Bắc Nam). Xe ô tô 37 C-245.93 di chuyển theo hướng từ sau ra trước (hướng Bắc Nam). Xe ô tô 47 C-245.93 di chuyển theo hướng từ sau ra trước, chệch từ trái sang phải so với chiều hướng di chuyển của xe mô tô 37 D1-826.91. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 37 C-245.93 với xe mô tô 37 D1-826.91. Trên hiện trường: Ổ phần đường bên phải quốc lộ 1A theo hướng từ Hà Nội đi trung tâm thành phố V (Phần đường phía tây).Trên phương tiện: Trên xe ô tô 37 C- 245.93: ở góc trước bên phải đầu xe.Trên xe mô tô 37 D1-826.91: Ổ phía sau bên trái xe. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe ô tô 37 C-245.93 và xe mô tô 37 D1-826.91 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn”.

Cáo trạng số 248/CT – VKSTP ngày 9/5/2020 của VKSND thành phố Vinh truy tố bị cáo Lê Đình C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : áp dụng điểm a khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Đình C từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 - 36 tháng.

Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Phản trách nhiệm dân sự: bị cáo Lê Đình C đã hỗ trợ số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) cho gia đình bà N, và bồi thường cho anh Đặng Văn T số tiền 13.320.000đ. Bà Nguyễn Thị N (mẹ chị L) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên miễn xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến gì tranh luận, bị cáo Sơn xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều

tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét dấu vết trên hai phương tiện, kết luận giám định y pháp, nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 22 giờ ngày 21/11/2019, Lê Đình C điều khiển xe ô tô Biển biển số 37 C-245.93 lưu thông trên đoạn đường quốc lộ 1A theo hướng từ Hà Nội đi trung tâm thành phố V, tỉnh N, khi xe ô tô đi đến đoạn đường Km 454 + 500 thuộc xóm 6, xã Nghi Liên, thành phố V, tỉnh N do Lê Đình C ngủ gật nên đã để ở góc trước bên phải đầu xe ô tô đâm vào đuôi xe mô tô 37 D1-82691 do anh Đặng Văn T điều khiển chở theo sau xe chị Nguyễn Thị Quỳnh L đang di chuyển cùng chiều phía trước, hậu quả chị Nguyễn Thị Quỳnh L tử vong tại chỗ.

Trong vụ án này, lỗi gây ra tai nạn thuộc về Lê Đình C trong quá trình điều khiển xe ô tô 37 C-245.93 do ngủ gật nên đã gây tai nạn với xe mô tô 37 D1-82691 hậu quả chị Nguyễn Thị Quỳnh L chết. Hành vi của Lê Đình C đã vi phạm vào khoản 23 điều 8, khoản 1 điều 12 luật giao thông đường bộ, phạm vào điểm a, khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Chị Nguyễn Thị Quỳnh L không có lỗi trong vụ tai nạn nêu trên.

Anh Đặng Văn T là người chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô nhưng điều khiển xe mô tô 37 D1-82691 nên đã phạm vào điểm a khoản 5 điều 21 Nghị Định 46/2016 ND-CP ngày 25.6.2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt nên đã bị cơ quan công an thành phố V, tỉnh N ra quyết định xử phạt hành chính.

[3]. Hành vi của bị cáo Lê Đình C thực hiện đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông, trật tự công cộng do Nhà nước thống nhất quản lý, làm thiệt hại đến tính mạng của con người, gây ra đau thương tang tóc cho gia đình bị hại. Bị cáo C là người có đầy đủ năng lực, đủ khả năng để nhận thức được hành vi, việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý do cẩu thả. Qua điều tra đã xác định được, bị cáo C điều khiển xe ô tô tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo điều khiển xe ô tô là phương tiện nguy hiểm khi tham gia giao thông trên đường nhưng đã ngủ gật nên đã xảy ra tai nạn. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố V nói riêng và cả nước nói chung nên cần phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại là bà N là mẹ đẻ chị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo C được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo, làm ăn nuôi dạy các con. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được

hưởng án treo giao cho gia đình phối hợp với chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ nghiêm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về dân sự: bị cáo Lê Đình C đã hỗ trợ số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) cho gia đình bà N và bồi thường thiệt hại cho anh Đặng Văn T số tiền 13.320.000đ nên người đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà N và anh T không yêu cầu gì thêm về dân sự

[7]. Về xử lý vật chứng: Phần vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô 37 C-245.93 và xe mô tô 37 D1-826-91 cơ quan điều tra công an thành phố Vinh đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Đình C và Đặng Văn T.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Đình C 15(Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã N, thành phố V quản lý, theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Đình C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; NBH, BDDS
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**